

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11- HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2025/HS-ST

Ngày: 26/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng và ông Phạm Xuân Sang;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11- Hải Phòng và điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hải Phòng (gồm có ông Nguyễn Văn Hùng – Thư ký viên; Bà Nguyễn Thị Tố Uyên – Kiểm sát viên; ông Vũ Tiến Hùng – Cán bộ Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hải Phòng); Tòa án nhân dân khu vực 11- Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 10/2025/TLST-HS ngày 10/9/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-HS ngày 12/9/2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 17/02/2001 tại xã C, thành phố H; ĐKKHKT: Thôn A, xã C, thành phố H; Căn cước công dân số: 030201010xxx; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ học vấn 9/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và con bà Phạm Thị S; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/7/2025, ngày 02/8/2025 chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1997; trú tại: Thôn T, xã C, thành phố H (vắng mặt; có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Phạm Văn T; ông Phạm Như M (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần tiền chi tiêu cá nhân, khoảng 23 giờ ngày 26/7/2025 Nguyễn Văn H đi bộ từ nhà đến xã Chí Minh xem có nhà nào sơ hở để lấy tài sản. Khi đi đến đoạn nhà ông Phạm Văn T ở thôn Thanh Kỳ, xã Chí Minh, thành phố Hải Phòng thấy cổng khóa nhưng trong sân dựng 4 chiếc xe máy, nghĩ đêm khuya mọi người đã ngủ nên Huyện trèo hàng rào sắt tường bao quan sát bên trong sân thấy có chiếc xe Yamaha, Exciter, màu sơn đen, biển số 34B3-762.25 (của anh Phạm Văn Đ) vẫn cắm chìa ổ khóa. H nhảy vào trong sân đến chỗ xe Yamaha Exciter, ngồi lên xe, dùng tay phải vặn chìa mở ổ khóa điện của xe, dùng hai chân đẩy xe di chuyển ra phía cổng, do bị vướng chiếc xe Yamaha Sirius, biển số 34B6-9729 của ông T và cổng đang khóa nên H tắt máy, rút chìa khóa xe đút vào túi quần trái trước đang mặc rồi đi quanh sân tìm đồ phá khóa cổng. Khi H đang tìm đồ thì bị ông T, anh Đ phát hiện, H vội trèo tường ra ngoài chạy được một đoạn thì bị lực lượng Công an xã Chí Minh bắt giữ. Thu giữ trong sân nhà ông T 01 xe máy Yamaha, Exciter, màu sơn đen, biển số 34B3-762.25; thu tại túi quần trước bên trái H đang mặc 01 chìa khóa xe máy dài 8cm, đầu bằng kim loại dài 5cm, hơi vát nhọn, bên trong có các rãnh hình răng cưa, tay cầm bằng nhựa màu đen dài 3cm.

Kết luận định giá tài sản số 46A ngày 08/8/2025, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 34B3-762.25, xe đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu năm 2018; tại thời điểm định giá xác định: xe hoạt động bình thường, thân vỏ xe cũ, bám bẩn, nhiều vị trí trầy xước sơn, mặt đồng hồ trầy xước, tấm ốp lão hóa bạc màu, mặt nạ trầy xước sơn, cánh yếm hai bên trầy xước, tem xe rách, vỏ thân xe hai bên trầy xước, đèn xi nhan trước hai bên có vết xước, yên xe bám bẩn, bề mặt trũng, động cơ bám bẩn, bề mặt trầy xước, nhôm xích mòn, xích trùng đảo, giảm sóc sau han gỉ, giảm sóc trước chảy dầu, chân phanh, cần gạt số, bàn chân chống xe mòn nhiều, càng dặt xe phía sau trầy xước, bong tróc sơn, gâm xe bám bẩn, cổ pô ô xi hóa, ống xả han gỉ, khung càng sau bám bẩn, trầy xước, vành xe bám bẩn trầy xước, han gỉ, lốp xe mòn nhiều, hệ thống đèn chiếu sáng và tín hiệu hoạt động bình thường. Chất lượng xe còn lại khoảng 50%, trị giá 15.900.000 đồng.

Ngày 28/8/2025, anh Đ nhận lại xe máy Yamaha, biển số 34B3-762.25; chìa khóa xe máy và không yêu cầu bồi thường.

Cáo trạng số 12/CT-VKSKV11 ngày 08/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hải Phòng truy tố Nguyễn Văn H về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa;

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hải Phòng giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s, i khoản 1 Điều 51, các Điều 15, 57, 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 7-9 tháng tù, tính từ ngày tạm giữ 27/7/2025. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: bị cáo bị kết án phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo thừa nhận lợi dụng việc anh Đ để xe ngoài sân vẫn cấm chìa khoá tại ổ khoá điện và đêm tối nên đã nhảy vào sân để chiếm đoạt xe máy nhưng khi di chuyển xe ra gần cổng thì bị phát hiện. Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật là đúng và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo, lời khai anh Đ và người làm chứng tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản giải trình camera, vật chứng thu giữ, Kết luận định giá số 46A ngày 08/8/2025 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 25 phút ngày 27/7/2025, tại nhà ông Phạm Văn T ở thôn Thanh Kỳ, xã Chí Minh, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Văn H trèo qua hàng rào sắt tường bao nhà ông T, lén lút vào sân chiếm đoạt 01 xe máy Yamaha exciter, biển số 34B3-762.25 của anh Đ đang dựng ở sân, khi H di chuyển xe ra gần cổng, chưa kịp mở cổng đưa xe ra ngoài thì bị bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 15.900.000 đồng. Bị cáo đã thực hiện hoàn thành về hành vi nhưng chưa đạt về hậu quả; trong quá trình thực hiện bị cáo mong muốn chiếm đoạt được tài

sản là chiếc xe Yamaha exciter, biển số 34B3-762.25 đang dựng trong sân nhưng chưa chiếm đoạt được trót lọt thì bị phát hiện, đây là nguyên nhân ngoài ý muốn của bị cáo, do đó hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của anh Đ, gây mất trật tự trị an xã hội; bị cáo H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lợi dụng ban đêm, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do cần tiền chi tiêu bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Xét về hành vi và giá trị tài sản chiếm đoạt đã đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hải Phòng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, nhất là đối với các gia đình diện tích nhà nhỏ để các phương tiện ngoài sân. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án tiền sự nên xác định là người có nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, hiện đang tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Trách nhiệm dân sự: anh Đ đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường, HĐXX không phải giải quyết.

[6] Về án phí: bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 15; điểm i, s, h khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07(bảy) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 27/7/2025.

2. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/9/2025).

Bị hại (anh Phạm Văn Đ) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 11- HP.
- Cơ quan CSĐT Công an TPHP;
- Cơ quan THAHS Công an TPHP;
- Phòng THADS khu vực 11- HP;
- Trại tạm giam số 2, Công an TP Hải Phòng;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)